

VH

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **3399** /UBND-TC
Về việc chấp thuận các khoản
thu học phí và thu khác năm học
2018 - 2019

Quận 8, ngày 11 tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

- Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8;
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8;
- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp –
Giáo dục thường xuyên Quận 8.

Căn cứ Hướng dẫn số 3204/HDLS-GDĐT-TC ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016 - 2017;

Căn cứ Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2018-2019 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

Sau khi xem xét đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 tại Công văn số 901/GDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 8 tại Công văn số 85/GDNN-GDTX và Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 tại Tờ trình số 492/TTr-TCKH ngày 04 tháng 9 năm 2018 về các khoản thu học phí và thu khác năm học 2018 - 2019, Ủy ban nhân dân Quận 8 chấp thuận các khoản thu như sau:

I. NỘI DUNG THU, MỨC THU:

1. Thu học phí:

Đvt: đồng/học sinh/tháng

STT	CẤP HỌC	MỨC THU
1	Nhà trẻ	200.000
2	Mẫu giáo	160.000
3	Tiểu học	Không thu
4	THCS	100.000
5	Bổ túc trung học cơ sở	100.000
6	Bổ túc trung học phổ thông	120.000

- Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

2. Thu khác:

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với cha mẹ học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu theo đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể như sau:

2.1. Thu hộ - chi hộ:

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục công lập thống nhất chủ trương với cha mẹ học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), nha học đường, tẩy giun, tiền làm bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, tiền làm giấy chứng nhận học nghề, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, các khoản thu đối với bậc học mầm non như: tiền ăn sáng, tiền ăn phụ, hoạt động hồ bơi (Trường Mầm non Tuổi Ngọc) v.v...

Khoản thu tiền ăn bán trú và học phẩm – học cụ mầm non mức thu bằng với năm học 2017-2018 theo khung thu như sau:

Đvt: đồng

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học (kể cả trường Hy Vọng)	THCS
1	Tiền ăn bán trú (kể cả tiền nước uống) (học sinh/ngày)	25.000 → 30.000		
2	Học phẩm, học cụ mầm non (học sinh/năm học)	170.000 → 220.000	Không thu	

2.2. Khung mức thu theo thỏa thuận:

- Khung thu bằng với năm học 2017-2018 được quy định như sau:

Đvt: đồng

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học (kể cả trường Hy Vọng)	THCS	Trung tâm GDNN-GDTX
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (áp dụng đối với các trường thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ngày) (học sinh/tháng)		50.000 → 90.000	80.000 → 120.000	Không thu

ST T	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học (kể cả trường Hy Vọng)	THCS	Trung tâm GDNN- GDTX
2	Tiền tổ chức các lớp ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, tự chọn; tăng cường ngoại ngữ, tăng cường tin học (học sinh/tháng)	30.000 → 50.000	- 2 tiết/tuần: 30.000 → 50.000 - 4 tiết/tuần: 60.000 → 100.000	50.000 → 80.000	30.000 → 50.000
3	Tiền tổ chức học nghề THCS (học sinh/tiết)			1.000 → 2.000	1.000 → 2.000
4	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú (học sinh/tháng) <i>-Đối với bậc học Mầm non bao gồm chi trả tiền lương hợp đồng cho nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.</i>	150.000 → 180.000	- Có tổ chức bếp ăn: 110.000 → 160.000 - Không tổ chức bếp ăn: 60.000 → 120.000		Không thu
5	Tiền chi trả hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.	30.000 → 40.000		Không thu	
6	Tiền vệ sinh bán trú (học sinh /tháng)		15.000 → 20.000		Không thu
7	Thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú (học sinh/năm)		150.000 → 200.000		Không thu
8	Tiền tổ chức phục vụ ăn sáng	120.000 → 150.000		Không thu	
9	Tiền tổ chức phục vụ ăn phụ (đối với học sinh mầm non học 2 buổi/ngày)	Thỏa thuận với cha mẹ học sinh		Không thu	

- Đối với các hoạt động giáo dục khác nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng

sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác (nếu có) như: Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống, Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, Tiền tổ chức các môn năng khiếu, Tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, Tiền tổ chức các hoạt động học nghề THCS; Tiền tổ chức học với giáo viên bản ngữ, Tiền tổ chức học các phần mềm ngoại ngữ hỗ trợ, Tiền tổ chức ôn tập theo chuyên đề (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên). Yêu cầu nhà trường phải thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học sinh về chủ trương, công khai mức thu, nội dung chi, đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi. Quản lý tài chính, tài sản theo quy định.

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

2.3. Các khoản thu của các Trường tiên tiến (đối với lớp học thực hiện mô hình trường tiên tiến hiện đại):

Đối với Trường Mầm non 19/5, Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn, Trường THCS Lý Thánh Tông thực hiện theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Quận 8 về thực hiện mô hình trường tiên tiến hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, mức thu cụ thể (không bao gồm các khoản thu hộ - chi hộ và thu thỏa thuận khác không thuộc các hoạt động đã nêu như chương trình Anh văn tích hợp, tổ chức phục vụ các lớp bán trú theo nhu cầu của người học...) như sau:

- Trường Mầm non 19/5: 1.496.000 đồng/học sinh/tháng.
- Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn: 1.400.000 đồng/học sinh/tháng.
- Trường Trung học cơ sở Lý Thánh Tông: 1.400.000 đồng/học sinh/tháng.

2.4. Thu tài trợ:

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động giảng dạy, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

II. SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC:

1. Sử dụng học phí:

Các cơ sở giáo dục công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích tối thiểu 40% trên số thu học phí để tạo nguồn cải cách tiền lương.
- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền

tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi, định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Sử dụng các khoản thu hộ - chi hộ:

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến cha mẹ học sinh trước khi thực hiện thu.

3. Sử dụng các khoản thu thỏa thuận:

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan, đề nghị đơn vị trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 các đơn vị thực hiện thu tiền chi trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND phù hợp với tiền chi trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng, tránh trường hợp thu thừa. **Nếu cuối năm học còn thừa đề nghị đơn vị chi trả lại tiền cho cha mẹ học sinh.**

Đối với các cơ sở giáo dục công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại..., không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...).

3. Công tác hạch toán kế toán và hóa đơn, chứng từ của các khoản thu:

3.1. Về công tác hạch toán kế toán:

- Đối với các khoản thu bao gồm thu học phí và các khoản thu thỏa thuận hiện nay không nằm trong danh mục phí, lệ phí theo Luật phí, lệ phí vì vậy đơn vị hạch toán là doanh thu sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị:

+ Thu hộ- chi hộ:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 3381 – Phải trả khác (chi tiết từng nội dung).

+ Thu học phí, các khoản thu theo thỏa thuận:

Nợ TK 111/112 – Tiền mặt/tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 531 – Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ (chi tiết từng nội dung).

- Về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế (không phải tất cả các khoản thu phản ánh vào Tài khoản 531 đều phải chịu thuế).

3.2. Về hóa đơn, chứng từ:

Đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện cung cấp dịch vụ giáo dục trong phạm vi khung giá theo quy định thì sử dụng hóa đơn theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và các thông tư hướng dẫn có liên quan.

4. Công khai các khoản thu:

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng cha mẹ học sinh (nêu rõ những khoản thu theo quy định, theo thỏa thuận và thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chỉ tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

III. CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP:

Tiếp tục thực hiện theo các văn bản:

1. Hướng dẫn liên tịch số 1173/HDLT/GDĐT-TC-BDT ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Ban dân tộc, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc thực hiện miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn thành phố từ năm học 2013 - 2014 đến năm học 2019 - 2020.

2. Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SLĐTBXH-SGDĐT-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Lao động và Thương binh Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016 - 2017 đến

năm học 2020 -2021. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào mức thu học phí quy định và số lượng đối tượng được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, lập dự toán kinh phí miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập để được bố trí dự toán kinh phí thực hiện ngay từ đầu năm tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8:

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện các khoản thu hộ - chi hộ và theo dõi việc triển khai thực hiện của các cơ sở giáo dục thuộc quận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 8 thành lập đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục thuộc quận, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định.

- Trong trường hợp phát sinh nội dung các khoản thu ngoài các nội dung đã nêu tại phần I của công văn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 tổng hợp và có ý kiến gửi về Ủy ban nhân dân Quận 8 để báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hướng dẫn đơn vị tổ chức thực hiện.

2. Đối với các cơ sở giáo dục:

- Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý.

- Trên cơ sở khung thu và các nội dung đã quy định, các đơn vị căn cứ vào tình hình điều kiện cơ sở vật chất, nhu cầu của cha mẹ học sinh... để xây dựng dự toán thu chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Đối với học phí các cơ sở giáo dục được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 8 thì học phí được thu theo số tháng thực học. Các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu không quá 09 tháng/năm.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp toàn bộ số thu học phí vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng.

- Đối với các khoản thu thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ phải được thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi thực hiện; các khoản thu thỏa thuận (đối với các khoản thu theo tháng) được thu theo số tháng thực học và không quá 09 tháng/năm.

- Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng cha mẹ học sinh (nêu rõ những khoản thu theo quy định, theo thỏa thuận và thu hộ - chi hộ); khi thu phải **cấp hóa đơn thu tiền** cho từng học sinh

thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đề nghị các đơn vị thực hiện **giãn thời gian thực hiện các khoản thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản trong cùng một thời điểm.**

- Đối với kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Việc tiếp nhận các nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu tặng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trong trường hợp phát sinh nội dung các khoản thu ngoài các nội dung đã nêu trong văn bản này, các cơ sở giáo dục phải báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố xem xét, hướng dẫn tổ chức thực hiện.

- Các đơn vị báo cáo mức thu đã thực hiện về Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 để theo dõi, quản lý.

Ủy ban nhân dân Quận 8 thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan biết và thực hiện. / *phd*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT QU-HĐND-UBND-UBMTTQVN Q8;
- UBND 16 phường;
- VP (C, PVP, Oanh);
- Lưu: VT. *phd*

70

CHỦ TỊCH

Trần Quang Thảo